

Bản án số: 37/2024/HS-ST
Ngày 26-02-2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN UYÊN TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh;

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vàng A Kỷ.

2. Ông Lò Văn Yêu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Kiến Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2024 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2024/TLST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 03/2024/HSST-QĐ ngày 31/01/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bạc Cầm T**, sinh năm 1990 tại huyện Q, tỉnh S. Nơi cư trú: Bản B, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bạc Cầm K – sinh năm 1962 và con bà: Lềm Thị D - sinh năm 1963; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

+ Tại bản án số 60/2011/HSST ngày 19/4/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xử phạt Bạc Cầm T 03 năm 6 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Tổng hợp hình phạt của hai tội buộc bị cáo Bạc Cầm T phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 04 năm tù, Bạc Cầm T đã thi hành xong toàn bộ bản án này. Hiện đã được xóa án tích.

+ Tại bản án số 31/2022/HSST ngày 18/11/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xử phạt Bạc Cầm T 01 năm 8 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Bị cáo chấp hành án phạt tù của bản án số 31/2022/HSST ngày 18/11/2022 tại Trại giam Ninh Khánh đến ngày 15/01/2024 chấp hành xong hình phạt tù và cùng ngày bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên ra lệnh bắt bị can để tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:*

Anh Quàng Văn M - sinh năm 1994; Trú tại: Bản N, xã P, huyện M, tỉnh Sơn La (vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

Anh Lò Văn C - sinh năm 1997; Trú tại: Bản P, xã P, huyện M, tỉnh Sơn La (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 09/9/2019, Bạc Cầm T đến làm thuê và ở chung lán với anh Quàng Văn M tại lán công trình thủy điện Nậm Bon, thuộc địa phận bản Nậm Bon, xã Phúc Khoa, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu. Sáng ngày 12/9/2019, anh Quàng Văn M để 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α màu xanh, biển kiểm soát 26L1-084.00 của anh M ở cạnh lán công trình còn chìa khóa và đăng ký xe mô tô cất ở ba lô để trên đầu giường chỗ anh M ngủ và đi làm việc. Trước khi anh M vào hầm để làm việc thì T hỏi mượn xe mô tô của anh M một lúc để đi mua đồ dùng sinh hoạt ở thị trấn Tân Uyên, anh M đồng ý. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, T lấy khóa xe mô tô và đăng ký xe của anh M rồi điều khiển xe mô tô xuống chợ thị trấn Tân Uyên để mua đồ dùng sinh hoạt.

Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, anh M đi làm về không thấy xe mô tô nên đã hỏi một số anh em trong lán thì anh Lò Văn C nói cho anh M biết là T đã lấy chiếc xe mô tô đi, do đã đồng ý cho T mượn xe mô tô từ trước nên anh M không nói gì. Sau khi mượn được xe mô tô của anh M, T đã đi mua đồ dùng sinh hoạt xong nhưng không mang xe về trả cho anh M như đã hẹn. Trong các ngày 12, 13 và 14/9/2019, anh M nhiều lần gọi điện thoại yêu cầu T mang xe về trả nhưng T nói dối anh M là T đang đi lên thành phố Lai Châu; đi cửa khẩu Ma Lù Thàng chơi và hứa hẹn sẽ mang xe về trả cho anh M nhưng lại không thực hiện.

Theo Bạc Cầm T khai nhận: Sau khi mượn được xe mô tô của anh M, ngày 12/9/2019, T điều khiển xe về nhà tại Sơn La được khoảng 03 hôm thì T điều khiển xe đến thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La chơi. Tại đây, do hết tiền nên T đã cầm cố chiếc xe mô tô của anh M cho 01 quán cầm đồ ở gần cổng trường Đại học Tây Bắc được số tiền 5.000.000 đồng sau đó tiêu xài cá nhân hết. Tiếp đó những ngày sau, anh M tiếp tục gọi điện nhiều lần yêu cầu Ta mang xe về trả nhưng T chỉ hứa hẹn mà không trả. Sau khi cầm cố chiếc xe mô tô được khoảng 15 ngày thì T hỏi và biết được chủ quán cầm đồ đã bán xe vì đã quá hạn thỏa thuận. Sau đó, do không có khả năng để trả lại tài sản cho anh M và sợ hành vi bị phát hiện nên T chặn mọi liên lạc với anh M và bỏ trốn xuống tỉnh Bắc Ninh để làm thuê.

Ngày 23/10/2019, biết tài sản của bản thân bị chiếm đoạt nên Quảng Văn M đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên để trình báo sự việc. Quá trình giải quyết nguồn tin do không xác định được Bạc Cầm T ở đâu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên đã ra thông báo truy tìm người nhưng không có kết quả. Đến ngày 23/02/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên đã ra Quyết định tạm đình chỉ giải quyết nguồn tin về tội phạm. Đến ngày 15/7/2022 thì Bạc Cầm T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh bắt khởi tố về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đến ngày 18/11/2022 Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xử phạt Bạc Cầm T 20 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đến tháng 7/2023, qua xác minh tại nơi cư trú của T, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên xác minh được T đang chấp hành án tại Trại giam Ninh Khánh thuộc xã Ninh Vân, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình. Đến ngày 28/7/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên đã ra quyết định phục hồi nguồn tin về tội phạm để giải quyết theo quy định của pháp luật. Ngày 28/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can Bạc Cầm T về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 39/KL-HĐĐGTS, ngày 11/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Tân Uyên kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α biển kiểm soát 26L1-084.00, màu sơn xanh có giá trị 17.730.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 06/CT -VKS - TU, ngày 16/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên để xét xử Bạc Cầm T về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bạc Cầm T phạm tội "Lạm dụng tín

nhệm chiếm đoạt tài sản”. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm s, b khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Bạc Cầm T mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù và miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 589 Bộ luật Dân sự. Buộc bị cáo Bạc Cầm T bồi thường cho anh Quảng Văn M số tiền 25.000.000 đồng. Bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện nộp số tiền 5.000.000 đồng, do vậy bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho anh Quảng Văn M số tiền 20.000.000 đồng.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Bị cáo đồng ý với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo nhất trí bồi thường số tiền 25.000.000 đồng cho bị hại và không có tranh luận gì.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên tỉnh Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Bạc Cầm T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận:

Sáng ngày 12/9/2019, tại bản Nậm Bon, xã Phúc Khoa, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, Bạc Cầm T đã mượn 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α , biển kiểm soát 26L1-084.00, màu sơn xanh trị giá 17.730.000 đồng của anh Quảng Văn M để đi mua đồ dùng sinh hoạt cá nhân. Sau khi mượn được xe mô tô, Bạc Cầm T đã dùng thủ đoạn gian dối và bỏ trốn để chiếm đoạt chiếc xe mô tô trên của anh Quảng Văn M.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì lười lao động, muốn có tiền để tiêu xài cá nhân nên đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Xét thấy, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục riêng bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Bạc Cầm T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu, năm 2011 bị cáo đã từng bị Tòa án nhân dân Thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xử phạt 03 năm 6 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân. Năm 2022, bị cáo Tại lại tiếp tục bị Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 01 năm 8 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, do vậy quá trình lượng hình Hội đồng xét xử cần có hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s, b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là lao động tự do, không có việc làm và thu nhập ổn định nên HĐXX miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị hại anh Quảng Văn M yêu cầu Bạc Cầm T bồi thường số tiền 25.000.000 đồng là tiền thiệt hại về tài sản, tiền công tìm kiếm và tiền thuê phương tiện để đi lại do anh M không có xe để sử dụng. Tại phiên tòa bị cáo Tại nhất trí bồi thường toàn bộ số tiền trên, trong quá trình giải quyết vụ án bị cáo đã tác động gia đình nộp số tiền 5.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Uyên để bồi thường một phần thiệt hại và khắc phục

hậu quả. Do vậy bị cáo Tại còn phải tiếp tục bồi thường cho anh Quảng Văn M số tiền 20.000.000 đồng.

[6] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Các đối tượng, hành vi liên quan đến vụ án:

Trong vụ án này, Bạc Cầm T khai sau khi mượn được xe mô tô của anh Quảng Văn M, Tại đã mang đi cầm cố tại 01 quán cầm đồ gần cổng trường Đại học Tây Bắc thuộc thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La rồi chủ quán cầm đồ đã bán xe mô tô, quá trình điều tra không xác định được chủ quán này nên không có căn cứ để điều tra, làm rõ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng và tội danh: Tuyên bố bị cáo Bạc Cầm T phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 175; điểm s, b khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bạc Cầm T 01 năm 02 tháng tù. Thời tù tính từ ngày 15/01/2024.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 589 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Bạc Cầm T bồi thường cho anh Quảng Văn M, sinh năm 1994; Trú tại: Bản Nà Phìa, xã Pi Tong, huyện Mường La, tỉnh Sơn La số tiền 25.000.000 đồng. Xác nhận gia đình bị cáo Bạc Cầm T đã nộp 5.000.000 đồng theo biên lai số: BLTT/23/0000875 ngày 30/01/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường số tiền 20.000.000 đồng.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a, g khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Bạc Cầm T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 1.000.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án đến Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu trong

hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp Cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại theo quy định tại Điều 357; Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- Chi Cục THADS huyện Tân Uyên;
- Công an huyện Tân Uyên;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu HSVA./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Oanh

